

**TÒA PHÚC THẨM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 214/2025/HS-PT
Ngày: 25/11/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Trần Thị Kim Liên**

Các Thẩm phán: ông **Đặng Kim Nhân**

ông **Đinh Phước Hoà**

- Thư ký phiên tòa: ông **Trương Quốc Lập**, Thư ký Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Vân**, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 99/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo **Phan Xuân B** về tội “Giết người” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2025/HS-ST ngày 28/7/2025 của Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Xuân B - sinh ngày 20/3/1974; nơi cư trú: **thôn P, phường H, thành phố Đà Nẵng**; giới tính: nam; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: thợ sửa tivi; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông **Phan Xuân Á** (sinh năm 1951) và bà **Đỗ Thị M** (sinh năm 1954); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giữ ngày 09/3/2025. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của gia đình của bị cáo **Phan Xuân B**:* ông **Vũ Minh T** và bà **Ngô Thị Đ** - Luật sư của Văn phòng Luật sư **Vũ Minh T**. Các Luật sư đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Xuân B có tình cảm yêu đương với chị Nguyễn Thị Tuyết N nhưng bị chị N từ chối. Sáng ngày 09/3/2024, chị Nguyễn Thị Tuyết N có nhờ ông Dương Quang T1 và bà Nguyễn Thị N1 đến nhà của chị N tại địa chỉ thôn P, xã C, thành phố H (cũ) để phụ chị N xếp gạch (loại gạch 06 lỗ) làm nền, mở quán cà phê.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Phan Xuân B điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 92N6-6064 đi ngang qua ngõ nhà chị N thì nhìn thấy ông Dương Quang T1 cùng bà Nguyễn Thị N1 đang hỗ trợ chị N lát gạch. Do ghen tuông nên B điều khiển xe mô tô dừng sát lề, trước sân nhà chị N và nói: “Có cần kêu thêm thằng B xuống làm không?” (tức là nói ông Trần B1, người có quan hệ quen biết với chị N) nhằm chọc tức ông T1 và chị N. Chị N phản ứng, la chửi: “Ông đừng có khùng, ông rảnh quá” thì B1 điều khiển xe bỏ đi về nhà.

Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, Phan Xuân B điều khiển xe mô tô quay lại và dừng trước nhà chị N. Lúc này, B nhìn thấy ông T1 đang ngồi lát gạch thì B nói: “Mi có biết hấn cấn cho mi bao nhiêu cái sừng không?” thì bị Dương Quang T1 cầm viên gạch 06 lỗ ở tay phải ném 01 cái trúng vào phía sau bên hông trái Phan Xuân B. Sau đó, Dương Quang T1 và Phan Xuân B xông vào xô xát, dùng tay vật, đánh nhau, T1 dùng tay đấm vào mặt của B 01 cái. Lúc này, chị N ở trong nhà đi ra nhìn thấy vậy la lên nên Dương Quang T1 thả Phan Xuân B ra và B lùi về phía hướng đầu ngõ kiệt bê tông bên phải nhà chị N (từ ngoài đường nhìn vào). Phan Xuân B thấy 01 cái cuốc (cán bằng gỗ tre hình trụ tròn, dài 1,2m, lưỡi bằng kim loại kích thước 19x19cm) đang để nằm trên mặt đất trước nhà chị N. B cầm cuốc bằng hai tay đuổi Dương Quang T1 bỏ chạy vào trong hẻm. Khi Dương Quang T1 chạy đến gần trước cổng nhà bà Nguyễn Thị Thúy H (ngay phía sau nhà của chị N), cách vị trí đầu ngõ kiệt 24,5m thì bị B đuổi kịp. Lúc này, khoảng cách giữa B và T1 là khoảng 1,5 mét, Phan Xuân B dùng 02 tay cầm cán cuốc đưa lên cao đánh 01 cái theo hướng từ sau ra trước, từ trên xuống làm lưỡi cuốc trúng vào phần đỉnh đầu của Dương Quang T1. Sau khi bị đánh, Dương Quang T1 bị choáng, chảy máu và đi từ từ vào sân nhà bà Nguyễn Thị Thúy H rồi ngồi dựa vào trụ bên hông của sân nhà, còn Phan Xuân B quay ra lại, vứt bỏ cuốc tại đầu ngõ kiệt bê tông rồi điều khiển xe mô tô rời đi. Dương Quang T1 được mọi người đưa đi cấp cứu.

* Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể vào ngày 09/3/2025 của Phan Xuân B thể hiện: 01 (một) vết xước da có kích thước diện 01 cm x 1,7cm tại bên hông trái, phía sau. Phan Xuân B từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu.

* Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 100/KLTTCT-TTPY ngày 18/3/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Dương Quang T1 tại thời điểm giám định là 53%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2025/HS-ST ngày 28/7/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt **Phan Xuân B** 07 (bảy) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/3/2025.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/8/2025, bị cáo **Phan Xuân B** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng mức án 07 năm tù là nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo **Phan Xuân B** giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng về việc giải quyết vụ án: án sơ thẩm xử phạt bị cáo **Phan Xuân B** mức án 07 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **B** xuất trình tài liệu mới thể hiện đã bồi thường cho bị hại ông **Dương Quang T1** toàn bộ số tiền bồi thường án sơ thẩm tuyên là 93.600.000đồng, bị hại ông **Dương Quang T1** cũng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo **B**, giảm cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

- Luật sư **Vũ Minh T** và Luật sư **Ngô Thị Đ** đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **Phan Xuân B** vì bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền bồi thường dân sự mà bản án sơ thẩm đã tuyên. Tại phiên tòa hôm nay, bị hại ông **Dương Quang T1** cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo **B**. Bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị hại cũng có một phần lỗi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo **Phan Xuân B**: quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Phan Xuân B** thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: khoảng 09 giờ 15 phút ngày 09/3/2025, tại khu vực trước sân nhà chị **Nguyễn Thị Tuyết N**, **Phan Xuân B** nhìn thấy ông **Dương Quang T1** lát sân giúp cho chị **N** thì **Phan Xuân B** ghen tuông nên đã có những lời nói mỉa mai, châm chọc ông **T1**. Ông **T1** dùng viên gạch 06 lỗ ném trúng vào vùng hông phía sau bên trái của **B** gây xước da, rồi cả hai đánh nhau, ông **T1** dùng tay đâm vào mặt của **B**. Lúc này, chị **N** ở trong nhà đi ra nhìn thấy sự việc thì la lên nên ông

T1 thả B ra và ông T1 bỏ chạy vào hẻm. B cầm cuốc (cán bằng gỗ tre hình trụ tròn, dài 1,2m, lưỡi bằng kim loại kích thước 19x19cm) đuổi theo ông T1. Khi khoảng cách giữa B và ông T1 khoảng 1,5 mét, B dùng hai tay cầm cán cuốc đưa lên cao đánh 01 cái theo hướng từ sau ra trước, từ trên xuống làm lưỡi cuốc trúng vào phần đỉnh đầu của ông T1 gây chấn thương sọ não, lún sọ đỉnh phải, tỷ lệ thương tích 53%. Xét Toà án cấp sơ thẩm xử bị cáo B về tội “Giết người” là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Xuân B, Hội đồng xét xử thấy: trong vụ án này, bị hại Dương Quang T1 đã có hành vi dùng viên gạch 06 lỗ ném trúng vào vùng hông phía sau bên trái bị cáo B gây xước da, cả hai xảy ra xô xát đánh nhau thì ông T1 tiếp tục dùng tay nắm vào mặt của bị cáo B nên bị cáo B bực tức dùng cán cuốc đánh vào phần đỉnh đầu của ông T1 gây chấn thương sọ não, lún sọ đỉnh phải nên bị cáo phạm vào khoản 2 Điều 123 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo B là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, đồng thời đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo B mức án 07 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo B xuất trình Giấy xác nhận nhận tiền của bị hại ông Dương Quang T1 thể hiện ông Dương Quang T1 đã nhận đủ số tiền bồi thường dân sự mà bản án sơ thẩm đã tuyên với số tiền 93.600.000đồng, được ông Dương Quang T1 xác nhận tại phiên tòa phúc thẩm đã nhận đủ số tiền nêu trên và ông Dương Quang T1 cũng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo B. Xét đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo B cũng như lời bào chữa của các Luật sư, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng, giảm cho bị cáo B một phần hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Do nội dung kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phan Xuân B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Phan Xuân B**; sửa phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2025/HS-ST ngày 28/7/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt: **Phan Xuân B 06** (sáu) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/3/2025.

2. Về án phí: bị cáo **Phan Xuân B** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện CT và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng (03);
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- THA dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Công an thành phố Đà Nẵng (03);
- Trại tạm giam CA thành phố Đà Nẵng (03);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Kim Liên